

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29-3-2024

V/v “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc.

2. Ông Cao Đình Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoàng – Cán bộ Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2023/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về vụ việc: “*Tranh chấp về ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 68/2024/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Chương Nhật L, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số D, đường số 06, khu phố 06, Phường H, Thành Phố T, Thành phố H.

2. Bị đơn: Ông Lý Tấn Q, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Thôn Tân An, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà L có đơn xét xử vắng mặt. Ông Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn bà Lê Chương Nhật L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ngày 08/8/2005 bà và ông Q đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có tổ chức hỏi cưới theo phong tục tập quán. Sau khi cưới vợ chồng sinh sống tại địa chỉ: Số DD 25/83, đường số 06, khu phố 06, Phường H, Thành Phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, do quan điểm sống khác nhau dẫn đến ly thân 04 (bốn) năm nay.

Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không ai còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, bà không thể tiếp tục quan hệ hôn nhân với ông Q nên bà yêu cầu ly hôn ông Q.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Lý Gia H, sinh ngày 16/7/1999 và cháu Lý Ngọc V, sinh ngày 13/01/2016 đang ở với bà. Khi ly hôn bà L yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Theo bị đơn ông Lý Tấn Q thì:

Ông Q không trình bày ý kiến gì nộp cho Tòa án.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải cho ông Q. Tòa án tiến hành tổng đạt kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho ông Q. Tiến hành tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho ông Q nhưng ông Q không có ý kiến gì.

* Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không được vì ông Q vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà L có đơn xét xử vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán đã thực hiện việc tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Chương Nhật L, xử cho bà Lê Chương Nhật L với ông Lý Tấn Q ly hôn.

Về con chung: Giao bà Lê Chương Nhật L nuôi con chung cháu Lý Ngọc V, sinh ngày 13/01/2016 cho đến ngày con chung thành niên. Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn” giữa nguyên đơn bà Lê Chương Nhật L và bị đơn ông Lý Tấn Q. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Lê Chương Nhật L có đơn xét xử vắng mặt. Ông Lý Tấn Q đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn

vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bà Lê Chương Nhật L và ông Lý tấn Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy hôn nhân giữa bà L và ông Q là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức hỏi, cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, Hện Đ ngày 08/8/2005. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, do quan điểm sống khác nhau dẫn đến ly thân 04 (bốn) năm nay không sống chung với nhau. Ông Q đã về xã T, Hện Đ, tỉnh Lâm Đồng sinh sống còn bà số tại Thành phố Hồ Chí Minh cùng 02 con. Vợ chồng mạnh ai nấy sống, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm lẫn nhau và không có trách nhiệm đối với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt từ năm 2018 đến nay. Toà án đã triệu tập ông Q nhiều lần, bản thân ông Q cũng không có thiện chí hàn gắn gia đình. Xét thấy hôn nhân giữa bà L và ông Q tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung đã chấm dứt, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà L được ly hôn ông Q là phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Q và bà L có 02 con chung là anh Lý Gia H, sinh ngày 16/7/1999 và cháu Lý Ngọc V, sinh ngày 13/01/2016. Anh Lý Gia H, sinh ngày 16/7/1999 đã thành niên nên ở với ai do anh H quyết định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hiện nay cháu Lý Ngọc V, sinh ngày 13/01/2016 đang ở với bà L. Trong thời gian ông bà không sống chung, cháu V do bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu học hành, phát triển ổn định tại Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ly hôn bà L yêu cầu được nuôi cháu V. Ông Q cũng không có ý kiến gì nộp cho Toà án. Mặt khác, nguyện vọng của cháu V ở với bà L nên cần giao cháu V cho bà L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ, đúng pháp luật. Bà L không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp các đương sự có tranh chấp về chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân thì khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục chung của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Buộc bà Lê Chương Nhật L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 220, 227, 228, 232, 264, 266 và Điều 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Chương Nhật L, xử bà Lê Chương Nhật L với ông Lý Tấn Q ly hôn.

- Về con chung: Giao bà Lê Chương Nhật L nuôi con chung cháu Lý Ngọc V, sinh ngày 13/01/2016 cho đến ngày con chung thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng: Ông Lý Tấn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Buộc bà Lê Chương Nhật L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng, bà Lê Chương Nhật L đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0013322 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, bà Lê Chương Nhật L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà Lê Chương Nhật L có quyền kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng ông Lý Tấn Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- CC THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Giấy chứng nhận kết hôn số 166, quyển số 03/2005, ngày 08/8/2005;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vũ